

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC HIỂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/DS-ST

Ngày: 19-6-2020

V/v: “*Tranh chấp hui*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Hồng Nghi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Minh Trí.

Ông Hồng Chí Tín.

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hui*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2020/QĐST-DS, ngày 01 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1962.

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã V, huyện N, tỉnh C.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1958 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh C.

Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc A (vắng mặt).

Ông Bùi Văn T (Bùi Trường G) (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp X, xã V, huyện N, tỉnh C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 12 năm 2019 ông Nguyễn Văn S trình bày:* Từ năm 2000, ông có mở hui nhằm góp vốn phát triển kinh tế hộ gia đình ở địa phương. Bà Nguyễn Ngọc A và ông Bùi Văn T có tham gia chơi hui do ông

làm chủ. Đến tháng 4/2015 chốt hội lại thì bà A, ông T còn nợ ông số tiền 31.500.000 đồng.

Trong thời gian bà A, ông T tham gia chơi hội, khi bà A, ông T hốt hội ông đều giao đầy đủ tiền hội. Tuy nhiên, khi ông đến gom tiền hội thì bà A, ông T không có thiện chí muốn trả nên ông yêu cầu bà A, ông T trả số tiền hội còn nợ là 31.500.000 đồng.

*Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của ông S, bà Nguyễn Thị H trình bày:* Bà thống nhất với yêu cầu của ông S yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Ngọc A và ông Bùi Văn T trả cho ông Nguyễn Văn S số tiền hội còn nợ là 31.500.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn S khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Ngọc A và ông Bùi Văn T địa chỉ cư trú: Ấp X, xã V, huyện N, tỉnh C trả số tiền hội còn nợ. Xét đây là quan hệ dân sự về việc tranh chấp hội nên yêu cầu của ông S thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiền, tỉnh Cà Mau quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn bà Nguyễn Ngọc A và ông Bùi Văn T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với bà A, ông T.

[2] Về nội dung: Ông Nguyễn Văn S xác định bà Nguyễn Ngọc A và ông Bùi Văn T có tham gia chơi hội do ông S làm chủ và đến tháng 4/2015 giữa ông S và bà A, ông T có chốt nợ lại thì bà A, ông T còn nợ số tiền hội là 31.500.000 đồng nhưng từ khi chốt hội thì bà A, ông T không thanh toán cho ông S số tiền hội còn nợ nên ông S yêu cầu bà A, ông T trả số tiền hội còn nợ là 31.500.000 đồng. Đối với bà Nguyễn Ngọc A và ông Bùi Văn T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tổng tụng thông báo cho bà A, ông T biết việc ông S khởi kiện yêu cầu trả tiền hội còn nợ nhưng bà A, ông T không có ý kiến gì đối với yêu cầu của ông S. Đồng thời, trong quá trình giải quyết vụ án bà Hồng là đại diện theo ủy quyền của ông S có nộp cho Tòa án huyện Ngọc Hiền bản án số: 12/2019/HS-ST ngày 14/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau thể hiện bà Loan là những hội viên còn nợ tiền hội của ông S. Từ đó, có cơ sở xác định việc tham gia chơi hội giữa ông S với bà A, ông T là thực tế có xảy ra

và bà A, ông T còn nợ tiền hội của ông S số tiền 31.500.000 đồng. Do đó, yêu cầu của ông S có cơ sở được chấp nhận.

Buộc bà Nguyễn Ngọc A và ông Bùi Văn T (Bùi Trường Giang) thanh toán cho ông Nguyễn Văn S số tiền hội còn nợ 31.500.000 (Ba mươi một triệu năm trăm) đồng.

[3] Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch ông Nguyễn Văn S không phải chịu. Ngày 02 tháng 3 năm 2020, ông S đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí số tiền 787.000 đồng theo biên lai thu tiền án phí số 0006076 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền, tỉnh Cà Mau ông S được nhận lại. Án phí dân sự có giá ngạch bà Nguyễn Thị Loan phải chịu 1.575.000 đồng, bà Nguyễn Ngọc A và ông Bùi Văn T có nghĩa vụ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền, tỉnh Cà Mau khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 468, Điều 471 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ về hội, họ, biểu, phường;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S về việc yêu cầu bà Nguyễn Ngọc A và ông Bùi Văn T (Bùi Trường Giang) thanh toán tiền hội còn nợ.

Buộc bà Nguyễn Ngọc A và ông Bùi Văn T (Bùi Trường Giang) thanh toán cho ông Nguyễn Văn S số tiền hội còn nợ là 31.500.000 (Ba mươi một triệu năm trăm) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch ông Nguyễn Văn S không phải chịu. Ngày 02 tháng 3 năm 2020, ông S đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí số tiền

787.000 đồng theo biên lai thu tiền án phí số 0006076 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền, tỉnh Cà Mau ông S được nhận lại. Án phí dân sự có giá ngạch bà Nguyễn Ngọc A, ông Bùi Văn T (Bùi Trường Giang) phải chịu 1.575.000 đồng, bà A và ông T có nghĩa vụ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền, tỉnh Cà Mau khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiền;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiền;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Nghi**